

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

Hồi phục nhẹ



Sau khi giảm về sát mức hỗ trợ 440 điểm trong ngày hôm qua, VN-Index đã có sự hồi phục khá mạnh khi tăng tới 4,79 điểm, tương đương 1,07% trong phiên giao dịch hôm nay. Có thể thấy, áp lực mua vào vẫn có phần gia tăng khi chỉ số tiến tới mức hỗ trợ quan trọng. Cùng với đó, khối ngoại tiếp tục mua ròng các cổ phiếu có vốn hóa lớn như DPM, VSH, PVD, PVF, MSN... cũng góp phần giúp VN-Index có phiên giao dịch khởi sắc.

Khối lượng giao dịch trong phiên tăng lên mức 28.6 triệu cổ phiếu, nhưng khối lượng khớp lệnh cải thiện không đáng kể với hơn 22 triệu cổ phiếu được chuyển nhượng. Như đã nhận định trong thời gian gần đây, mức giá hiện tại dường như không thật sự hấp dẫn nhà đầu tư bán ra và khi cầu chỉ cần tăng nhẹ, VN-Index có thể hồi phục nhanh chóng. Tuy nhiên, trong suốt 9 tuần dao động trong khoảng 440 – 470 điểm, lực bán có xu hướng tăng rất nhanh so với lực cầu mới khi VN-Index tiến tới vùng giá trên 455 điểm. Với 122 tỷ đồng giá trị giao dịch thỏa thuận, tổng giá trị giao dịch trong phiên đạt 636,9 tỷ đồng, tăng 5,03% so với phiên giao dịch trước.

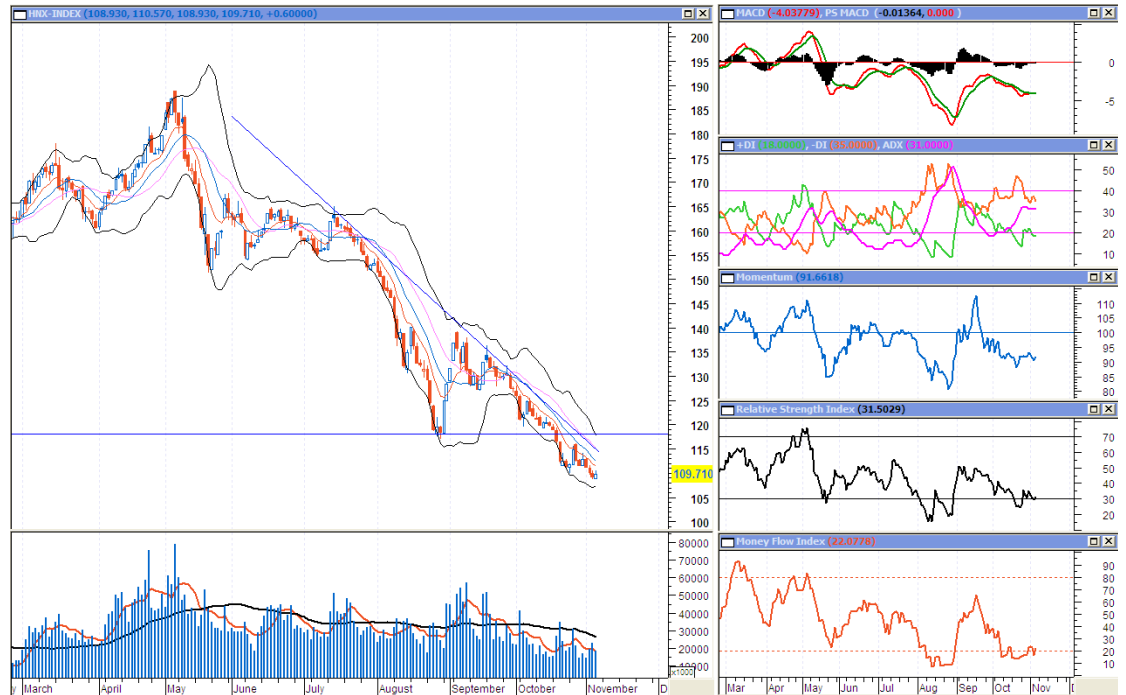
Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong sự hồi phục của VN-Index khi họ mua ròng 86 tỷ đồng giá trị và tập trung chủ yếu vào các cổ phiếu Bluechips. Khối ngoại chỉ bán ròng một lượng nhỏ các cổ phiếu như BCI, VTO, TDH...

Trên thị trường tiền tệ, tỷ giá VND/USD tiếp tục duy trì trên 20.000 VND/USD và vàng tăng lên mức 34 triệu đồng/lượng. Tác động trực tiếp từ việc vàng và ngoại tệ đồng thời lên giá đó là tính cạnh tranh của chứng khoán khi so sánh về mức sinh lời với hai kênh đầu cơ trên. Tỷ giá VND/USD tăng mạnh cũng sẽ gây áp lực lên chỉ số CPI hai tháng cuối năm khi đây là thời điểm doanh nghiệp nhập khẩu để sản xuất cho mùa tết. Điều đó đồng nghĩa với triển vọng dòng tiền vào thị trường một cách ổn định là khó có cơ sở khi NHNN rất có thể có

những biện pháp can thiệp nhằm kiềm chế đà tăng của tỷ giá và khả năng lạm phát tăng cao. Yếu tố vĩ mô đang không hỗ trợ kịch bản tăng bền vững của thị trường, trong khi về mặt kỹ thuật, phiên hồi phục của VN-Index mới chỉ đơn thuần là phiên hồi phục tại hỗ trợ. Mức kháng cự gần nhất của VN-Index tại vùng 455 – 460 điểm, mức kháng cự tiếp theo tại 470 điểm.

HNX:

Lượng lự tại khu vực 110 điểm



Trong phiên hôm nay, HNX-Index có khá nhiều dao động tăng giảm. Khởi đầu giảm nhẹ, chỉ số tăng lên mức cao nhất tại 110,55 điểm và điều chỉnh về quanh mức 109 điểm. Sự hồi phục của VN-Index có phần hỗ trợ HNX-Index tăng điểm thời gian sau đó. Tuy nhiên, tới thời điểm đóng cửa, HNX-Index đã một lần nữa quay lại hướng điều chỉnh giảm. Kết thúc phiên, chỉ số tạm dừng tại mức 109,71 điểm, tăng 0,6 điểm, tương đương 0,54% so với phiên giao dịch trước.

Khối lượng giao dịch trong phiên giảm tới 24,05% so với phiên giao dịch trước trong khi HNX-Index tăng điểm và dao động mạnh trong ngày. Có thể thấy bên mua vẫn rất thận trọng và chỉ cần lượng bán tăng nhẹ trong phiên cũng đủ khiến chỉ số điều chỉnh. Thị trường cơ bản vẫn được quyết định bởi người bán và lượng bán tiềm năng sẽ tăng mạnh hơn tại các vùng giá cao hơn. Tổng khối lượng giao dịch trong phiên đạt 20,19 triệu cổ phiếu, tương ứng 378 tỷ đồng giá trị. Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục mua ròng các mã cổ phiếu như PVX, KLS, VCG, bán ra các mã cổ phiếu S96, PVI, BVS.

Tâm lý thận trọng vẫn bao trùm thị trường trong phiên giao dịch hôm nay. Mức kháng cự gần nhất của chỉ số này tại vùng giá 116 – 117 điểm và hỗ trợ tại ngưỡng tâm lý 100 điểm.

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Hôm nay có thêm hai công ty thuộc PVN công bố kết quả kinh doanh. Trong đó, PVL công bố kết quả kinh doanh của công ty mẹ với mức lợi nhuận sau thuế đạt 25 tỷ đồng, tăng 497% so với cùng kỳ năm trước và PVS công bố kết quả kinh doanh Quý III với kết quả lợi nhuận sau thuế vượt 12,44% kế hoạch năm 2010. Như vậy, PVS là công ty thứ 9 thuộc Tập đoàn dầu khí về đích sớm sau 9 tháng.

Kết thúc phiên giao dịch, trong số 26 công ty thuộc PVN niêm yết trên hai sở giao dịch, có 18 cổ phiếu tăng giá, 3 giảm giá và 8 đứng giá. Trung bình, nhóm cổ phiếu này tăng 1,00% so với phiên trước, khối lượng giao dịch đạt 7,5 triệu cổ phiếu. Các cổ phiếu tăng giá mạnh nhất gồm PGS tăng 6,76%, PVF tăng 4,25%, PGD tăng 3,17%. Các cổ phiếu giảm giá mạnh nhất gồm PVV giảm 6,92%, PVC giảm 5,58%, PXI giảm 0,65%.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 04/11:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	ICG	CTCP Xây dựng Sông Hồng	17,700	178,400	↔ 0.00	1.33	7.6	HNX
2	PDC	CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông	11,500	32,700	↑ 1.77	1.48	120.3	HNX
3	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	31,600	330,300	↑ 6.76	1.47	2.5	HNX
4	PHH	CTCP Hồng Hà Dầu khí	13,900	90,400	↑ 0.72	0.88	5.8	HNX
5	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	13,000	139,900	↔ 0.00	1.12	10.1	HNX
6	PVA	CTCP Xây dựng Dầu khí Nghệ An	40,000	180,600	↑ 1.52	2.50	5.8	HNX
7	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	23,700	541,100	↓ -5.58	1.47	8.9	HNX
8	PVE	CTCP Tư vấn Đầu tư và Thiết bị Dầu khí	19,700	72,800	↑ 3.14	1.52	8.3	HNX
9	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	13,900	34,600	↑ 2.96	1.23	12.9	HNX
10	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	15,900	75,600	↔ 0.00	0.71	6.5	HNX
11	PVL	CTCP Bất động sản Điện lực Dầu khí VN	16,000	436,600	↑ 0.63	1.50	N/A	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	12,500	41,300	↑ 3.31	0.77	23.5	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	25,300	135,900	↑ 1.20	1.51	6.6	HNX
14	PVV	CTCP Đầu tư Xây dựng Vinaconex - PVC	24,200	12,700	↓ -6.92	2.20	16.0	HNX
15	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	21,100	2,401,400	↑ 1.44	1.80	7.8	HNX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	36,200	1,282,310	↑ 1.97	2.40	8.4	HSX
17	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	16,800	282,790	↔ 0.00	1.18	7.2	HSX
18	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	32,500	90,800	↑ 3.17	1.94	4.8	HSX
19	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	13,100	262,230	↑ 0.77	1.22	17.0	HSX
20	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	46,800	295,370	↑ 2.86	2.13	13.8	HSX
21	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	22,100	228,540	↑ 4.25	1.69	24.0	HSX
22	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	10,300	133,300	↑ 0.98	1.04	20.4	HSX
23	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	15,200	118,300	↓ -0.65	1.37	13.6	HSX
24	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	11,300	50,870	↔ 0.00	1.02	8.7	HSX
25	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	14,600	19,520	↑ 0.69	1.24	6.3	HSX
26	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	10,400	61,410	↑ 0.97	0.98	13.1	HSX
27	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	9,400	-	↔ 0.00	0.84	N/A	UPCOM
28	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cừu Long	6,400	1,200	↑ 1.59	0.65	N/A	UPCOM
29	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	14,000	-	↔ 0.00	N/A	N/A	UPCOM
30	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình	9,200	59,900	↑ 2.22	0.83	N/A	UPCOM
31	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	7,200	-	↔ 0.00	N/A	N/A	UPCOM
32	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	7,200	-	↔ 0.00	0.72	N/A	UPCOM

* Book value và EPS tính trên báo cáo hợp nhất quý gần nhất hoặc năm gần nhất

TIN KINH TẾ

Nguồn: Thomson Reuters,
Google Finance;
CNNMoney, CNBC



Kỳ vọng vào thay đổi chính trị, chứng khoán Mỹ lên mức cao nhất trong nhiều tháng trở lại đây

Khép lại một ngày đầy biến động tại Mỹ, sau đây những tin đáng quan tâm

Đảng Cộng hòa giành đa số ghế tại Hạ viện Mỹ. Thông tin cập nhật tới 8h sáng nay (giờ Việt Nam), đảng Cộng hòa dường như đã nắm chắc phần thắng tại cuộc bầu cử Hạ viện, trong khi Thượng viện vẫn do đảng Dân chủ chi phối. Như vậy hai năm cuối của nhiệm kỳ hiện tại sẽ rất khó khăn với chính quyền Obama trong việc thông qua ra các chính sách lớn. Giới đầu tư Mỹ nhìn nhận sự kiện này với sự lạc quan trong kỳ vọng những thay đổi được cho là không có lợi cho các tập đoàn lớn mà Tổng thống Obama đang theo đuổi sẽ khó được thông qua. Chứng khoán Mỹ lên mức cao nhất trong nhiều tháng gần đây.

FED công bố kế hoạch mở rộng tiền tệ. Sau thời gian dài chờ đợi, ngày hôm qua, FOMC đã chính thức công bố kế hoạch mở rộng tiền tệ mới lên tới khoảng 900 tỷ USD. Kế hoạch này bao gồm 600 tỷ USD mua lại trái phiếu chính phủ dài hạn trong vòng 8 tháng và từ 250 tỷ tới 300 tỷ USD tái đầu tư từ lợi nhuận thu được từ các khoản đầu tư trước đó của FED. Trong nhận định của FED, nền kinh tế Mỹ đang đối mặt với tỷ lệ thất nghiệp cao trong khi lạm phát lại ở mức thấp, đặt ra yêu cầu cần có sự hỗ trợ từ chính sách tiền tệ. Tuy nhiên quy mô của lần mở rộng tiền tệ này đã khiến nhiều người thất vọng.

Khu vực tuyển dụng tư nhân khả quan hơn kỳ vọng. Báo cáo tuyển dụng của ADP công bố ngày hôm qua cho thấy sự cải thiện đáng kể trong tháng 10, cụ thể, đã có 43 ngàn việc làm mới được tạo ra trong khu vực phi nông nghiệp tư nhân, trong đó riêng khu vực dịch vụ đã tuyển dụng trên 70 ngàn lao động mới. Thị trường lao động Mỹ đã liên tiếp cho các tín hiệu cải thiện trong thời gian gần đây, một dấu hiệu tốt cho nền kinh tế.

Việt Nam – kinh tế bộc lộ nhiều hạn chế. Phiên thảo luận về tình hình kinh tế xã hội tại Quốc hội đã nêu ra nhiều vấn đề lớn trong nền kinh tế. Biểu hiện cụ thể tại những mặt cân đối ngày càng tăng về xuất nhập khẩu, cán cân thanh toán, vấn đề tỷ giá, lãi suất, thâm hụt ngân sách... và hiệu quả hạn chế của các chính sách điều hành vĩ mô.

Theo nhận định của chúng tôi, tất cả những bất cập mà Việt Nam đang phải đối mặt có nguyên nhân lớn nhất về mô hình phát triển kinh tế đã không còn phù hợp. Bởi vậy, mặc dù chúng tôi lạc quan với tốc độ tăng trưởng kinh tế Việt Nam trong ngắn hạn, tuy nhiên tính bền vững của nền kinh tế phụ thuộc rất nhiều vào việc xây dựng một mô hình phát triển mới phù hợp với điều kiện mới tại Việt Nam trong những giai đoạn tiếp theo.

Tỷ giá tiếp tục leo thang. Giá USD trên thị trường tự do sáng nay tiếp tục ở mức cao, trung bình khoảng 20.800/20.900 VND/USD, tăng khoảng 20 VND so với cuối ngày hôm qua. Giá vàng cũng tăng vọt lên 33.86/33.95 triệu đồng/lượng trong buổi sáng ngày hôm nay.

THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Nguồn: Reuters, Google
Finance; CNNMoney,
CNBC

Giá dầu kỳ hạn (NYMEX)



Giá vàng kỳ hạn (COMEX)



Vàng giảm mạnh sau quyết định của FED. Dầu thô tiếp tục đà tăng. USD hồi phục

Giá vàng giảm mạnh sau báo cáo của FOMC. Giá vàng đóng cửa dưới 1.340 USD/oz vào cuối phiên giao dịch ngày 03/11 tại thị trường New York sau khi FOMC công bố kế hoạch mở rộng tiền tệ hạn chế hơn kỳ vọng của thị trường. Theo các chuyên gia phân tích trên CNBC, nhu cầu vàng vật chất từ Ấn Độ vẫn rất lớn trước mùa lễ hội đang tới gần. Quỹ tín thác SPDR Gold Trust tiếp tục giảm lượng vàng nắm giữ xuống còn 1,292.189 tấn trong ngày thứ Ba tuần này. Vào 09:41 (GMT+7) sáng nay, vàng giao ngay tại London đang ở mức 1.355,35 USD/oz. Vàng kỳ hạn ở mức 1.337.1 USD/oz.

Giá dầu đóng cửa ở mức trên 84 USD. Giá dầu thô đóng cửa trên 84 USD/thùng vào cuối phiên 3/11 tại thị trường New York nhờ kỳ vọng từ kế hoạch hỗ trợ kinh tế của FED và dự trữ giảm. Tại thời điểm 09:49 GMT+7 sáng nay, giá đầu kỳ hạn ở mức 85,25 USD/thùng, giá dầu Brent giao tháng 10 tại London ở mức 86,72 USD/thùng.

FED mở rộng tiền tệ có thể làm giá hàng hóa thế giới bùng nổ. Tổ chức năng lượng quốc tế (IEA) tuần này cảnh báo quyết định tiếp tục mở rộng tiền tệ của FED (dự kiến đưa ra trong tuần này) có thể khởi động một đợt tăng mạnh của giá hàng hóa thế giới. Đánh giá về sự gia tăng giá hàng hóa thế giới dưới tác động của chính sách nới lỏng định lượng tại Mỹ, giáo sư Paul Krugman cho rằng hồi phục kinh tế chỉ bị ảnh hưởng nếu giá hàng hóa thế giới tăng trên giá thực tế, điều đó chỉ xảy ra khi nhu cầu thực tế tăng lên, tức là chỉ khi chính sách mở rộng tiền tệ của FED thành công trong việc hồi phục sức sống của nền kinh tế.

Tuy nhiên theo nhận định của chúng tôi, khi Mỹ bơm thêm tiền, phần còn lại của thế giới sẽ chịu tác động tiêu cực một cách gián tiếp do nhập khẩu lạm phát từ Mỹ.

LỊCH SỰ KIẾN TRONG TUẦN

Lịch đầu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đầu giá	Thời gian nhận đặt cọc
CT CP Tập đoàn thép Tiền Liên	540.00	8,200,00 0	15,000	25/11/201 0	từ 5/11/2010
Công ty Cổ phần Thương mại Satra Tiền Giang	31.50	1,386,96 0	14,000	22/11/201 0	Từ 1/11/2010
Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây dựng Trường Thịnh	34.70	924,709	17,000	19/11/201 0	Từ 27/10/2010
Tổng Công ty Khí Việt Nam	18,950. 00	94,750,0 00	31,000	17/11/201 0	Từ 26/10/2010
Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam	700.00	10,195,5 70	10,300	17/11/201 0	0

Công ty Cổ phần Hồng Hà Dầu khí	102.50	9,250,00 0	13,500	15/11/201 0	0
CTCP Đầu tư Xuất nhập khẩu Đắc Lắc	70.00	1,650,00 0	14,000	12/11/201 0	Từ 8h30 ngày 18/10/2010 đến 15h30 ngày 05/11/2010
Công ty Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang	350.00	8,238,80 0	10,200	11/11/201 0	Từ 18/10/2010
Công ty Phân bón Bình Điền	397.00	7,371,30 0	11,000	9/11/2010	Từ 20/10/2010
Tổng Công ty Xây dựng Công nghiệp VN	550.00	8,870,10 0	10,900	9/11/2010	16 giờ 30 phút thứ Tư ngày 13/10/2010
CTCP Sản xuất Thương mại hữu nghị Đà Nẵng	50.00	2,855,82 7	12,000	5/11/2010	Từ 8h30 ngày 19/10/2010 đến 15h30 ngày 29/10/2010

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Thép Nam Kim	HSX	230	25/10/2010
CTCP Đường Kon Tum	HNX	30	03/11/2010
CTCP Thép Nam Kim	HSX	230	25/10/2010
CTCP Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	HNX	150	20/10/2010
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đa Quốc Gia I.D.I	HSX	38	18/10/2010
CTCP Bất động sản Dầu khí	HNX	100	18/10/2010
CTCP Địa ốc 11	HNX	26	15/10/2010
CTCP Tập đoàn Thái Hòa Việt Nam	HNX	550	13/10/2010

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Dịch vụ Bến Thành	HNX	30	03/11/2010
CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí Việt Nam	HNX	500	03/11/2010
CTCP Vận tải Biển Bắc	UPCOM	144.56	27/10/2010
CTCP Vận tải Biển Hải Âu	HNX	25	27/10/2010
CTCP Mỹ thuật và Truyền thông	HNX	10	25/10/2010
CTCP Cavico xây dựng nhân lực và dịch vụ	HNX	25	25/10/2010
Xây dựng Đường bộ 26	UPCOM	10	18/10/2010
CTCP Vật tư Tổng hợp Phú Yên	HSX	117	15/10/2010

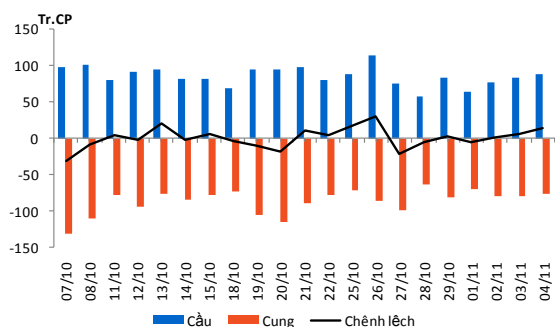
Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Giá chào sàn (Đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Vận tải biển Sài Gòn	SGS	UPCOM	14.42		22/12/2010
CTCP Đầu tư và thẩm định giá dầu khí PIV	PIV	HNX	12.00		08/12/2010
CTCP Xi măng Dầu khí 12/9	PX1	UPCOM	20.00		01/12/2010
CTCP Cấp nước Thủ Đức	TDW	HNX	85.00		11/11/2010
CTCP Địa ốc Sài Gòn Thương Tín	SCR	HNX	1,000.00		09/11/2010

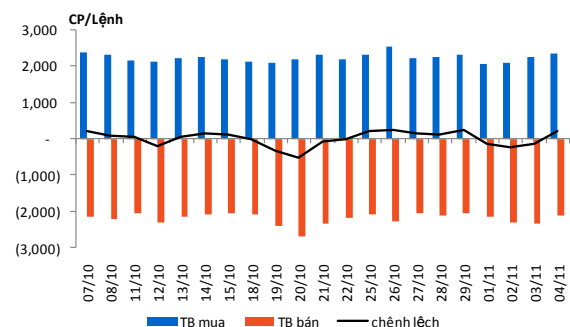
Nguồn: HSX, HNX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

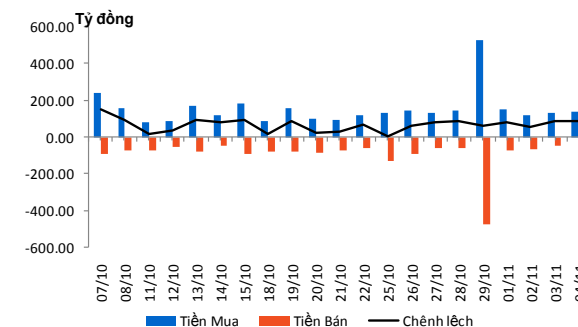
Diễn biến Cung – Cầu (niêm yết)



Diễn biến trung bình lệnh mua/bán (niêm yết)



Diễn biến giao dịch của NĐTNN (niêm yết)



HSX

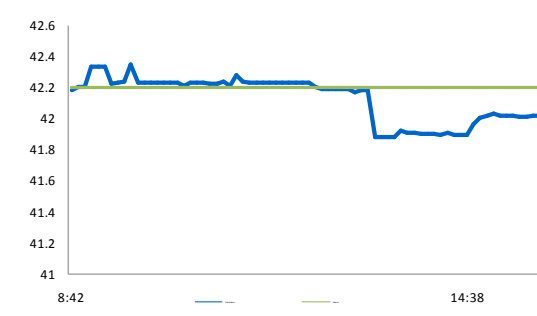
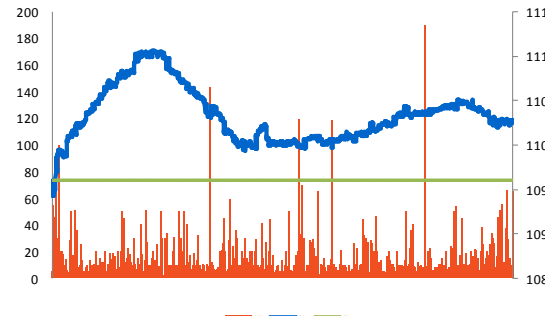
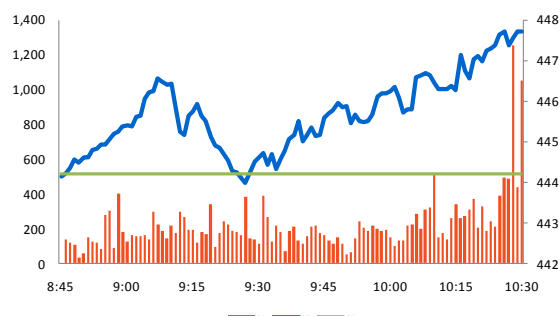
	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	448.95 ↑	4.79	1.08%
KLGD (triệu ck)	28.69 ↑	2.58	9.86%
GTGD (tỷ đồng)	636.90 ↑	30.48	5.03%
Tổng cung (triệu ck)	46.14 ↑	0.44	0.96%
Tổng cầu (triệu ck)	52.11 ↑	4.59	9.66%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	3.90 ↑	0.15	3.87%
KL bán (triệu ck)	1.43 ↑	0.22	17.87%
Giá trị mua (tỷ đồng)	133.37 ↑	7.55	6.00%
Giá trị bán (tỷ đồng)	47.14 ↑	5.69	13.74%

HNX

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	109.71 ↑	0.60	0.55%
KLGD (triệu ck)	20.19 ↓	-6.39	-24.05%
GTGD (tỷ đồng)	378.22 ↓	-103.16	-21.43%
Tổng cung (triệu ck)	29.39 ↓	-4.59	-13.50%
Tổng cầu (triệu ck)	36.67 ↓	-0.09	-0.25%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.24 ↓	-0.13	-34.21%
KL bán (triệu ck)	0.11 ↓	-0.09	-44.65%
Giá trị mua (tỷ đồng)	5.43 ↓	-3.21	-37.19%
Giá trị bán (tỷ đồng)	2.70 ↓	-1.56	-36.65%

UPCOM

	Giá trị	Thay đổi	± %
UPCOM-Index	42.05 ↓	-0.07	-0.17%
KLGD (triệu ck)	0.36 ↑	0.12	49.50%
GTGD (tỷ đồng)	4.71 ↑	1.74	58.84%
Tổng cung (triệu ck)	0.62 ↓	-0.02	-2.56%
Tổng cầu (triệu ck)	0.49 ↓	-0.13	-20.96%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.00 ↑	0.00	0.00%
KL bán (triệu ck)	0.00 ↑	0.00	0.00%
Giá trị mua (tỷ đồng)	0.00 ↑	0.00	0.00%
Giá trị bán (tỷ đồng)	0.00 ↑	0.00	0.00%



HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VND)
DPM	35,500	36,200	1.97	45,769
TCM	18,300	18,600	1.64	40,497
VSH	11,700	12,100	3.42	30,695
HAG	78,500	78,000	-0.64	20,733
OGC	24,200	24,200	0.00	16,564

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
DLG	24,300	25,500	1,200	4.94
SCD	24,500	25,700	1,200	4.90
DSN	22,500	23,600	1,100	4.89
KAC	28,900	30,300	1,400	4.84
NHS	38,000	39,800	1,800	4.74

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
LIX	63,000	60,000	-3,000	-4.76
ST8	23,400	22,300	-1,100	-4.70
KTB	29,900	28,500	-1,400	-4.68
DCC	25,700	24,500	-1,200	-4.67
DVD	75,000	71,500	-3,500	-4.67

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VND)	Mã	GT bán (triệu VND)
DPM	32,652	DPM	9,008
HAG	17,539	VIC	7,996
VIC	8,697	LSS	4,128
PVD	7,401	VCB	3,650
BVH	7,029	BCI	3,125

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VND)
PVX	20,800	21,100	1.44	50,510
KLS	11,900	12,200	2.52	15,821
PVC	25,100	23,700	-5.58	13,241
SHN	15,200	15,600	2.63	13,079
VGS	13,100	13,000	-0.76	12,476

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
AGC	14,400	15,400	1,000	6.94
QHD	13,000	13,900	900	6.92
V11	16,000	17,100	1,100	6.88
NSN	10,200	10,900	700	6.86
VTC	7,300	7,800	500	6.85

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
HGM	90,000	83,700	-6,300	-7.00
CAN	24,400	22,700	-1,700	-6.97
HAT	27,400	25,500	-1,900	-6.93
PVV	26,000	24,200	-1,800	-6.92
TMC	26,000	24,200	-1,800	-6.92

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VND)	Mã	GT bán (triệu VND)
PVX	832	S96	959
PVS	743	PVS	677
VCG	661	PVI	351
DXP	407	BVS	269
KLS	388	NHC	255

UPCOM

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VND)
DBM	28,000	28,000	0.00	1,007
VIR	10,100	10,100	0.00	999
PSB	9,000	9,800	8.89	796
UDJ	12,500	12,500	0.00	457
TNB	19,900	19,900	0.00	414

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
DGT	9,500	10,400	900	9.47
PSB	9,000	9,800	800	8.89
CLS	8,400	9,100	700	8.33
HIG	19,400	21,000	1,600	8.25
ICI	11,000	11,800	800	7.27

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
DDN	28,000	25,200	-2,800	-10.00
LCC	5,000	4,600	-400	-8.00
PDN	41,900	38,800	-3,100	-7.40
IN4	16,100	15,000	-1,100	-6.83
NT2	9,400	9,000	-400	-4.26

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Phòng giao dịch số 2:

Tầng 1, tòa nhà Petro Việt Nam, số 18 Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội – ĐT: (84-4)37727308; Fax: (84-4)37727312

Phòng giao dịch số 3

Tầng 1, tòa nhà 22 Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4) 39393875-77; Fax: (84-4) 39393874

Phòng giao dịch số 4

Tầng 1, số 4A Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội – ĐT: (84-4)37724434; Fax: (84-4)39426800

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339